

TỔ CÔNG TÁC
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
VỀ RÀ SOÁT HỆ THỐNG
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

Số: 34/QĐ-TCT

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ:.....S.....
	Ngày: 12/3/2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hoạt động của Tổ công tác
của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện Nghị quyết số 110/2023/QH15
về xem xét, xử lý kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
VỀ RÀ SOÁT HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 945/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 1582/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thay đổi thành viên Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ phận thường trực Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện Nghị quyết số 110/2023/QH15 về xem xét, xử lý kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Tổ công tác, các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (đề b/c);
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCT (2). 43

THỦ TƯỚNG
CHÍNH PHỦ
PHÓ THỦ TƯỚNG
Trần Lưu Quang



TỔ CÔNG TÁC
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
VỀ RÀ SOÁT HỆ THỐNG
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Hoạt động thực hiện Nghị quyết số 110/2023/QH15
về xem xét, xử lý kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật
của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ
(Kèm theo Quyết định số 34/QĐ-TCT ngày 12 tháng 3 năm 2024
của Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ
về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các thành viên Tổ công tác, Thường trực Tổ công tác và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác theo Quyết định số 945/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định số 1582/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thay đổi thành viên Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện hiệu quả, chất lượng Kế hoạch triển khai Nghị quyết Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV về xem xét, xử lý kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ); bám sát yêu cầu của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo.

b) Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của thành viên Tổ công tác; phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp - Bộ phận thường trực Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ, tổ chức có liên quan; tham vấn rộng rãi và thực chất đối tượng điều chỉnh của pháp luật, nhất là về các giải pháp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong quá trình rà soát văn bản.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Tổ chức tổng kết hoạt động rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 02 năm 2024.

2. Tiếp thu, khắc phục các nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, vướng mắc, bất cập theo kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Báo cáo số 587/BC-CP ngày 20 năm 10 năm 2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 (Phụ lục II)

a) Công văn triển khai nhiệm vụ

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ.
- Thời gian thực hiện: Tháng 01 năm 2024.

b) Cập nhật tình hình xử lý kết quả rà soát tại Báo cáo số 587/BC-CP (Phụ lục II)

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 02 năm 2024.

c) Cho ý kiến độc lập về tình hình xử lý đối với các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát tại Báo cáo số 587/BC-CP (Phụ lục II)

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 02 năm 2024.

3. Xem xét, xử lý kết quả rà soát tại Phụ lục III kèm theo Báo cáo số 587/BC-CP của Chính phủ; Phụ lục II kèm theo Báo cáo thẩm tra số 2277/BC-UBPL15 của Ủy ban Pháp luật của Quốc hội và phản ánh của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Văn bản số 2279/LĐTM-PC

a) Công văn triển khai nhiệm vụ

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 01 năm 2024.

b) Xây dựng dự thảo đề cương Báo cáo và các Phụ lục kèm theo

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác.

- Thời gian thực hiện: Tháng 01 năm 2024.

c) Tổ chức phiên họp thứ nhất của Tổ công tác để triển khai thực hiện nhiệm vụ

- Công bố Quyết định thay đổi thành viên Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

+ Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

+ Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các thành viên Tổ công tác.

+ Thời gian thực hiện: Tháng 02 năm 2024

- Quán triệt nhiệm vụ của các thành viên Tổ công tác và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan có liên quan

+ Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

+ Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Tháng 02 năm 2024.

- Lấy ý kiến về dự thảo Quyết định ban hành Kế hoạch hoạt động của Tổ công tác

+ Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

+ Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Tháng 02 năm 2024

- Lấy ý kiến đối với dự thảo đề cương Báo cáo

+ Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

+ Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Tháng 02 năm 2024.

d) Họp lấy ý kiến thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ đối với kết quả rà soát, đề xuất phương án xử lý các nội dung tại Phụ lục III kèm theo Báo cáo số 587/BC-CP của Chính phủ; Phụ lục II kèm theo Báo cáo thẩm tra số 2277/BC-UBPL15 của Ủy ban Pháp luật của Quốc hội và phản ánh của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Văn bản số 2279/LĐTMM-PC

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 3 năm 2024

đ) Tổ chức Hội thảo lấy ý kiến hoàn thiện kết quả rà soát, phương án xử lý các nội dung tại Phụ lục III kèm theo Báo cáo số 587/BC-CP của Chính phủ; Phụ lục II kèm theo Báo cáo thẩm tra số 2277/BC-UBPL15 của Ủy ban Pháp luật của Quốc hội và phản ánh của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Văn bản số 2279/LĐTM-PC

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 3 năm 2024.

e) Tổ chức phiên họp thứ hai của Tổ công tác để thông qua dự thảo Báo cáo và các Phụ lục kèm theo

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 3 năm 2024

g) Tổ chức Hội nghị của Chính phủ lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 110/2023/QH15 (trong trường hợp cần thiết)

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các thành viên Tổ công tác.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2024.

h) Lấy ý kiến thành viên Chính phủ đối với dự thảo Báo cáo và các Phụ lục kèm theo

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Văn phòng Chính phủ

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp), các thành viên Tổ công tác.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2024.

i) Hoàn thiện dự thảo Báo cáo và các Phụ lục kèm theo sau khi lấy ý kiến thành viên Chính phủ, trình Chính phủ ký Báo cáo gửi Ủy ban Pháp luật, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội để thẩm tra; tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện Báo cáo và các Phụ lục sau khi Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội thẩm tra

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Tổ công tác, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2024.

k) Gửi Báo cáo và các Phụ lục đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến; tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Báo cáo và các Phụ lục theo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các thành viên Tổ công tác.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2024.

l) Trình Quốc hội Báo cáo của Chính phủ về kết quả thực hiện Nghị quyết 110/2023/QH15

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Tổ công tác (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Tổ công tác, thành viên Bộ phận thường trực Tổ công tác căn cứ Quyết định phân công nhiệm vụ, nội dung Kế hoạch này và chỉ đạo trực tiếp của Tổ trưởng Tổ công tác để tổ chức thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao; kịp thời trao đổi, phối hợp với Bộ Tư pháp - Cơ quan thường trực Tổ công tác để xử lý những khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác xem xét, xử lý.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp kinh phí thực hiện Kế hoạch chưa được bố trí thì được ngân sách nhà nước cấp bổ sung theo dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm tổ chức, điều phối, đôn đốc hoạt động của Tổ công tác và bảo đảm các điều kiện làm việc phục vụ các hoạt động của Tổ công tác theo Kế hoạch này.

Cơ quan Thường trực Tổ công tác có trách nhiệm tham mưu tổ chức, đôn đốc, hướng dẫn các thành viên Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này.